

## LỄ THẬT VỀ SỰ CỨU CHUỘC

*Bài 1B (tiếp theo): Những điều kiện mà loài người phải đạt cho được sự cứu chuộc linh hồn mình.*

Trong cuộc sống của loài người trên trái đất này, trong tất cả mọi sự, từ các tạo vật sống trong thiên nhiên đến mọi công việc của loài người, đều phải có những điều kiện liên quan đến hoặc sự sống hoặc sự chết, sự thành công hay là sự thất bại, sự phát triển hay là sự hư hoại đối với muôn vật, hay là đối với loài người, vì chẳng có điều gì là tình cờ hay là ngẫu nhiên mà những sự đó xảy ra, vì muôn vật, trong đó có loài người chúng ta, hoặc vật thấy được hay là không thấy được, đều là bởi Đức Chúa Trời mà được dựng nên bằng tiếng phán ra từ miệng của Ngài, mà Lời của Đức Chúa Trời còn được gọi là Con một yêu dấu của Ngài.

**Cô-lô-se 1:12-20:** **Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thảy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài. Ấy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức là đầu Hội thánh. Ngài là ban đầu sanh trước nhất từ trong những kẻ chết, hầu cho trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng. Vì chúng Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy dẫy của mình chứa trong Ngài, và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời.**

**Ê-sai 45:1-13:** **Đức Giê-hô-va phán thể này cùng Si-ru, là người xúc dầu của Ngài, Ta đã cầm lấy tay hữu người, đặt hàng phục các nước trước mặt người, và Ta sẽ tháo dây lưng các vua; đặt mở các cửa thành trước mặt người, cấm không được đóng lại: Ta sẽ đi trước mặt người, ban bằng các đường gập ghềnh; phá vỡ các cửa bằng đồng, bẻ gãy then gài bằng sắt; Ta sẽ ban vật báu chứa trong nơi tối, của cải chứa trong nơi kín cho người, để người biết rằng chính Ta, là Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đã lấy tên người gọi người. Vì cơ Gia-cốp, tổ tông của Ta, và Y-sơ-ra-ên, kẻ lựa chọn của Ta, nên Ta đã lấy tên người gọi người, và đặt tên thêm cho người đầu người không biết Ta. Ta là Đức Giê-hô-va, không có Đấng nào khác, ngoài Ta không có Đức Chúa Trời nào khác nữa. Dầu người không biết Ta, Ta sẽ thất lưng người, hầu cho từ phía mặt trời mọc đến phía mặt trời lặn họ được biết rằng không có Đức Chúa Trời nào khác ngoài Ta. Ta là Đức Giê-hô-va, không có đấng nào khác. Ấy chính Ta là Đấng gây nên sự sáng và dựng nên sự tối tăm, làm ra sự bình an và dựng nên sự tai vạ; chính Ta, là Đức Giê-hô-va, làm mọi sự đó. Hỡi các tầng trời, hãy sa móc xuống từ trên cao, vòng khung hãy đổ sự công bình xuống! Đất hãy tự nở ra, đặt sanh sự cứu chuộc, sự công bình mọc lên cả một lần! Ta, là Đức Giê-hô-va, đã dựng nên sự đó. Khốn thay cho kẻ cãi lại với Đấng tạo nên mình! một bình trong các bình bằng đất! Đất sét há dễ nói cùng thợ gốm là người nhồi mình rằng: Người làm chi? hoặc việc người làm ra há nói rằng: Nó không có tay? Khốn thay cho kẻ nói cùng cha mình rằng: Cha sinh ra gì? và cùng đàn bà rằng: Người đẻ gì? Đức Giê-hô-va, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, tức là Đấng đã làm ra Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Các người hãy hỏi Ta về những sự sẽ đến; hãy bảo Ta về sự các con trai Ta, và về việc làm bởi tay Ta. Ấy chính Ta đã làm ra đất, dựng nên loài người ở trên đất; chính Ta, tức là tay Ta, đã giương ra các tầng trời, và đã truyền bảo các cơ binh nó. Ấy chính Ta đã dấy người lên trong sự công bình, và sẽ ban bằng mọi đường lối người. Người sẽ lập lại thành của Ta, và thả kẻ bị dày của Ta, không cần giá chuộc, cũng không cần phần thưởng, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.**

Loài người xác thịt nơi thế gian này không tin có Đức Chúa Trời, nên người ta đã tự định cho mình về điều mà người ta gọi là quy luật tự nhiên áp dụng cho các loài động, thực vật sống trên đất này, vì người ta người ta tin có các kỳ, là *hưng>thịnh>suy>vong*, như cây mọc lên rồi sẽ chết đi vậy, vì thế cho nên người ta chấp nhận quy luật đó như một sự tự nhiên phải như vậy, và người ta tận dụng sức lực của xác thịt mình đang khi còn trẻ, để làm mọi sự cho cuộc đời của mình, mà không nhận biết Đức Chúa Trời, là Đấng tạo nên muôn vật và cai trị muôn vật theo luật pháp công bình của Ngài, chứ không theo quy luật mà loài người xác thịt đã tin.

Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời đã ban cho loài người vừa là thầy giáo vừa là con đường dẫn dắt linh hồn loài người trở lại với Đức Chúa Trời, để sống theo ý muốn của Đức Chúa Trời hầu cho được phục hồi quyền làm con cai của Đức Chúa Trời và là kẻ kế tự Đức Chúa Trời, mà sự kế tự Đức Chúa Trời mà Kinh-Thánh đã chép đây là sự được hiểu biết và được quyền cai trị muôn vật theo như Lời của Đức Chúa Trời đã

phán và nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời.

Trong bài trước (**Bài 1 - Định nghĩa sự cứu chuộc, cùng những điều kiện cần phải có để loài người được cứu chuộc**) chúng ta đã học về công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã trực tiếp thi hành sự cứu chuộc loài người cho Ngài theo một nguyên tắc không bao giờ thay đổi, đó là có những điều kiện mà linh hồn loài người phải đạt được, phải có và phải sở hữu cho mình từ những sự ban cho của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thông qua quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà linh hồn người ta đã nhận được khiến cho con mắt của linh hồn người ta được mở ra và tai của linh hồn được nghe tiếng phán của Đức Chúa Trời, hầu cho đức tin của linh hồn người đó được phục hồi và qua đức tin đã được phục hồi đó mà linh hồn của người tin Chúa được Đức Thánh-Linh dắt dẫn mà được gây dựng mà được phục hồi thân phận mình, là con trai của Đức Chúa Trời và được đồng với Đức Chúa Jêsus Christ cai trị trong Nước thầy tế lễ của Ngài.

**Gióp 33:4: Thần Đức Chúa Trời đã sáng tạo tôi, hơi thở của Đấng Toàn năng ban cho tôi sự sống.**

Bản King James version chép: <sup>H7307</sup> **The spirit** <sup>H410</sup> **of God** <sup>H6213</sup> **hath made** <sup>H5397</sup> **me, and the breath** <sup>H7706</sup> **hath given me life** <sup>H2421</sup>.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán bất kỳ một lời nào với loài người, ấy là Đức Giê-Hô-Va phán với linh hồn loài người, chứ không phải là phán với thân thể xác thịt của loài người, vì thân thể xác thịt của loài người không biết Đức Chúa Trời, bởi thân thể đó được tạo nên bằng bụi đất. Vì thế cho nên khi chúng ta học Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, thì mọi người tin Chúa phải nhận biết các Lời đó đang phán với linh hồn mình, vì sự cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là dành cho linh hồn loài người, dù trong Kinh-Thánh có chép về sự cứu chuộc thân thể xác thịt của loài người ra khỏi sự rửa sả của luật pháp, thì điều đó cũng là phán với linh hồn người ta, vì nếu linh hồn của người tin Chúa không nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, thì linh hồn người ấy không thể nhận biết những sự thuộc về Lẽ thật, còn được gọi là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Nếu linh hồn người tin Chúa không nhận biết những sự thuộc về Lẽ thật, thì điều đó đồng nghĩa với việc ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn người đó không được sự sáng thật của Đức Chúa Trời chiếu vào và ngọn đèn đó vẫn còn tắt, nên con mắt của linh hồn người đó vẫn còn ở trong sự mù, không nhận biết con đường mình phải đi và linh hồn người đó không thể kiểm soát được các ý tưởng được thành lập trong tâm trí, mà Lời Chúa gọi là cái lòng của người ta đang nghĩ gì và ma quỷ đang cám dỗ tâm trí xác thịt của mình toan định làm điều gì và như vậy, khi thân thể xác thịt của người ta mà hành động gây sự phạm tội, thì sự báo trả của Luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ xảy đến với linh hồn người đó và thân thể xác thịt của người đó sẽ tùy thuộc vào tội lỗi mà thân thể đó đã vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà bị tai hoạ hoặc bị bệnh tật, là hậu quả của sự rửa sả của Luật pháp giáng trên thân thể đó. Theo Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, thì linh hồn loài người phải làm chủ thân thể xác thịt mình và linh hồn người ta phải nhận lãnh hậu quả đến từ những công việc của thân thể xác thịt mình, như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán xét A-đam vậy.

Nếu người tin Chúa mà không nhận biết Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời và không tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, thì thân thể xác thịt của người đó không được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, mà nếu thân thể xác thịt của người ta, vốn được gọi là nhà tạm của linh hồn, mà không được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, thì thân thể đó vẫn là cái bóng của sự chết đối với linh hồn của người đó vậy. Khi thân thể xác thịt người đó qua đời mà linh hồn người đó không nhận được giá cứu chuộc sự sống mình, thì linh hồn người đó sẽ phải chết đời đời nơi hoả ngục, bởi linh hồn người đó đã không hành động theo Lời của Đức Chúa Trời để chuộc lại sự sống mình, mà linh hồn loài người là thuộc về Đức Chúa Trời.

**Giăng 8:31-36: Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các người hằng ở trong đạo (Lời) Ta, thì thật là môn đồ Ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người. Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi là dòng dõi Áp-ra-ham, chưa hề làm tội mọi ai, vậy sao thầy nói rằng: Các người sẽ trở nên tự do? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, ai phạm tội lỗi là tôi mọi của tội lỗi. Vả, tôi mọi không ở luôn trong nhà, mà Con thì ở đó luôn. Vậy nếu Con buông tha các người, các người sẽ thật được tự do.**

Chữ **tội lỗi** và **tôi mọi** đã chép ở trong câu 34-35 trên, là nói về ma quỷ, là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu.

Chữ **Con** chép trong câu 35 và 36 mà Đức Chúa Jêsus đã phán đây là nói về chính Ngài, mà Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời, là Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh.

Khi Chúa Jêsus phán **nếu Con buông tha các người, các người sẽ thật được tự do**, nghĩa là: *Nếu những người Giu-đa vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, là những sự đã*

**chép thành văn tự trong Kinh-Thánh, thì tội lỗi họ sẽ được tha và khi tội lỗi mà thân thể xác thịt của người ta đã được tha, thì linh hồn họ thật được tự do, nghĩa là được giải phóng khỏi bóng của sự chết.**

Nhưng tự xác thịt của người ta không thể làm được điều này, vì thân thể xác thịt của loài người đã bị bán cho tội lỗi từ khi người ta còn nằm trong bụng mẹ, nhưng linh hồn của người ta thì không bị bán, nên linh hồn của người ta vẫn có thể quản trị thân thể xác thịt mình sống theo luật pháp của Đức Chúa Trời và như vậy, nếu linh hồn của người ta được nghe Lời của Đức Chúa Trời mà trỗi dậy, bắt thân thể xác thịt mình sống theo luật pháp của Đức Chúa Trời, thì Đức Thánh-Linh sẽ Ngài mở mắt, mở tai cho linh hồn người đó cho được sự hiểu biết Lời Đức Chúa Trời, vì nếu mắt của người tin Chúa chưa được mở ra để thấy, tai của người tin Chúa chưa được mở ra để nghe và để hiểu được ý nghĩa của Lời Chúa phán, thì đức tin của người đó không thể thành lập, đồng nghĩa với việc linh hồn người đó vẫn còn ở trong bóng của sự chết. Khi con mắt của linh hồn người đó được Đức Thánh-Linh mở cho được thấy và tai của linh hồn người đó được Đức Thánh-Linh mở ra để nghe được và hiểu được tiếng phán của Đức Chúa Trời, thì đức tin người đó sẽ được thành lập và Đức Thánh-Linh sẽ tạo điều kiện cho người đó sử dụng đức tin của mình để trỗi dậy quản trị xác thịt mình sống theo Lời của Đức Chúa Trời, đó là phần thưởng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dành sẵn cho những linh hồn người nào nghe tiếng của Ngài mà làm theo, như Đức Giê-hô-va đã phán: **“Này, Đức Giê-hô-va đã rao truyền ra đến đầu cùng đất rằng: Hãy bảo con gái Si-ôn rằng: Này, sự cứu chuộc người đến! Phần thưởng đi theo Ngài, và sự thưởng đi trước Ngài. Người ta sẽ gọi chúng nó là Dân thánh, tức những Kẻ được chuộc của Đức Giê-hô-va; còn người, sẽ được xưng là Thành hay tìm đến, tức Thành không bị bỏ.”** (Ê-sai 62:11-12).

Chúng ta hãy xem Đức Thánh-Linh đã tỏ Lẽ thật này cho những người nào sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ phải biết và phải hành động theo Lẽ thật để được nhận lãnh những sự ban cho của Ngài.

**Ê-phê-sô 1:17-23:** **Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.**

Tại điểm này có một điều kiện mà mọi người tin Chúa không thể thiếu và càng không thể bỏ qua, vì nó liên quan đến sự cứu chuộc sự sống và điều kiện này phải có cho linh hồn của người ta, đó là linh hồn người ta phải được nghe Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời vì trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người, chỉ được rao giảng bởi các tông đồ được Đức Thánh-Linh xúc dầu cho, vì khi Lời của Đức Chúa Trời được công bố qua môi miệng của những người được Đức Thánh-Linh xúc dầu cho, thì Đức Thánh-Linh sẽ nhìn vào linh hồn của những người được nghe các Lời đó và nếu linh hồn nào nghe Lời của Đức Chúa Trời mà tiếp nhận, vâng giữ lấy và làm theo, thì Đức Thánh-Linh sẽ ghi tạc các Lời mà người ta đã được nghe đó vào trong lòng của những người đó, nghĩa là Đức Thánh-Linh sẽ thắp sáng ngọn đèn của Ngài nơi người đó, khiến linh hồn người đó nhận được quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Chính Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời sẽ khiến linh hồn người đó được sự sống lại, nghĩa là được sanh lại. (1 Phi-e-rơ 1:23).

**Rô-ma 8:1-38:** **Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tội khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cơ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Và, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Và, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về**

phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cố tội lỗi, mà thần linh sống nhân cố sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đặng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi mọi đặng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài. Vả, tôi tưởng rằng những sự đau đớn bây giờ chẳng đáng so sánh với sự vinh hiển hầu đến, là sự sẽ được bày ra trong chúng ta. Thật thế, muôn vật ước ao nóng nảy mà trông đợi con cái Đức Chúa Trời được tỏ ra. Vì muôn vật đã bị bắt phục sự hư không, chẳng phải tự ý mình, bèn là bởi cố Đấng bắt phục. Muôn vật mong rằng mình cũng sẽ được giải cứu khỏi làm tôi sự hư nát, đặng dự phần trong sự tự do vinh hiển của con cái Đức Chúa Trời. Vì chúng ta biết rằng muôn vật đều than thở và chịu khó nhọc cho đến ngày nay; không những muôn vật thôi, lại chúng ta, là kẻ có trái đầu mùa của Đức Thánh Linh, cũng than thở trong lòng, đang khi trông đợi sự làm con nuôi, tức là sự cứu chuộc thân thể chúng ta vậy. Vì chúng ta được cứu trong sự trông cậy, nhưng khi người ta đã thấy điều mình trông rồi, ấy không phải là trông nữa: mình thấy rồi, sao còn trông làm chi? Song nếu chúng ta trông điều mình không thấy, ấy là chúng ta chờ đợi điều đó cách nhịn nhục. Cũng một lẽ ấy, Đức Thánh Linh giúp cho sự yếu đuối chúng ta. Vì chúng ta chẳng biết sự mình phải xin đặng cầu nguyện cho xứng đáng; nhưng chính Đức Thánh Linh lấy sự thở than không thể nói ra được mà cầu khẩn thay cho chúng ta. Đấng dò xét lòng người hiểu biết ý tưởng của Thánh Linh là thế nào, vì ấy là theo ý Đức Chúa Trời mà Ngài cầu thế cho các thánh đồ vậy. Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con này được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển. Đã vậy thì chúng ta sẽ nói làm sao? Nếu Đức Chúa Trời vừa giúp chúng ta, thì còn ai nghịch với chúng ta? Ngài đã không tiếc chính Con mình, nhưng vì chúng ta hết thảy mà phó Con ấy cho, thì Ngài há chẳng cũng sẽ ban mọi sự luôn với Con ấy cho chúng ta sao? Ai sẽ kiện kẻ lựa chọn của Đức Chúa Trời: Đức Chúa Trời là Đấng xưng công bình những kẻ ấy. Ai sẽ lên án họ ư? Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng đã chết, và cũng đã sống lại nữa, Ngài đang ngự bên hữu Đức Chúa Trời, cầu nguyện thế cho chúng ta. Ai sẽ phân rẽ chúng ta khỏi sự yêu thương của Đấng Christ? có phải hoạn nạn, khổ cùng, bắt bớ, đói khát, trần truồng, nguy hiểm, hay là gươm giáo chẳng? Như có chép rằng: Vì cố Ngài, chúng tôi bị giết cả ngày; Họ coi chúng tôi như chiên định đem đến hàng làm thịt. Trái lại, trong mọi sự đó, chúng ta nhờ Đấng yêu thương mình mà thắng hơn bội phần. Vì tôi chắc rằng bất kỳ sự chết, sự sống, các thiên sứ, các kẻ cầm quyền, việc bây giờ, việc hầu đến, quyền phép, bề cao, hay là bề sâu, hoặc một vật nào, chẳng có thể phân rẽ chúng ta khỏi sự yêu thương mà Đức Chúa Trời đã chứng cho chúng ta trong Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta.

Lời Chúa đã chép rõ là khi linh hồn của người tin Chúa đã nhận được sự ban cho của Đức Thánh-Linh, mà trái đầu mùa chép trong câu 23 trên là nói về sự tái sinh của linh hồn, thế nhưng thân thể xác thịt của người ta vẫn chưa nhận được sự cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, vì hết thảy những sự đó đều phải làm theo nguyên tắc của Luật pháp, chứ không như người ta rao truyền rằng, khi người ta đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm chúa của sự sống mình, thì hết thảy mọi sự thuộc về sự sống của người ta, từ linh hồn đến thân thể xác thịt đều được cứu chuộc rồi!

Chúng ta đang nói về đức tin của linh hồn loài người (thân thể xác thịt của loài người không có đức tin, mà người ta chỉ có niềm tin theo kinh nghiệm của tâm trí xác thịt mà thôi) cần phải được gây dựng, phải được phục

hồi thông qua quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, hay có thể nói là qua tiếng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán trực tiếp với linh hồn người ta.

Như vậy, chúng ta đã biết trong tất cả mọi sự mà loài người có cần cho sự sống của linh hồn mình, cũng như sự sống của thân thể xác thịt mình, người ta luôn phải nhận biết những điều kiện mà linh hồn người ta, cũng như thân thể xác thịt của người ta phải đối diện với, hoặc đối với thuộc thể hoặc đối với thuộc linh, tức là thuộc về sự sống của linh hồn loài người, mà người tin Chúa phải tôn trọng những yêu cầu đó và phải đạt được các tiêu chuẩn thuộc về những điều kiện mà người ta phải đáp ứng, chứ không phải là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ tự động làm cho mọi người tin Chúa.

Tiếp theo bài trước (**Bàì 1 - Định nghĩa sự cứu chuộc, cùng những điều kiện cần phải có để loài người được cứu chuộc**) chúng ta đã biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã gọi Áp-ram ra khỏi quê hương mình, ra khỏi vòng bà con mình, để đi đến nơi mà Ngài sẽ chỉ cho, mà bước đầu tiên này là cơ bản giúp cho linh hồn người tin Chúa được nghe tiếng của Đức Chúa Trời, Đấng đã tạo nên muôn vật và tạo nên loài người.

Tiếp theo là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định tỏ cho Áp-ram biết mọi sự dưới trời này đều thuộc về Đức Giê-Hô-Va và Ngài có quyền ban ơn cho những người nào sống đẹp lòng Ngài, hầu cho Áp-ram biết nhờ cậy Đức Giê-Hô-Va và biết dâng của tế lễ tạ ơn và nộp một phần mười về mọi của cải mà Đức Giê-Hô-Va đã phó cho mình được đó cho Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

**Sáng thế ký 14:1-24:** Trong đời Am-ra-phên, vua Si-nê-a; A-ri-óc, vua Ê-la-sa; Kết-rô-Lao me, vua Ê-lam, và Ti-đanh, vua Gô-im, bốn vua hiệp lại tranh chiến cùng Bê-ra, vua Sô-đôm; Bi-rê-sa, vua Gô-mô-rơ; Si-nê-áp, vua Át-ma; Sê-mê-bê, vua Xê-bô-im, và vua Bê-la, tức là Xoa. Các vua này hiệp lại tại trũng Si-điêm, bây giờ là biển muối. Trong mười hai năm các vua này đều là chư-hầu của vua Kết-rô-Lao me; nhưng qua năm thứ mười ba, thì họ dấy loạn. Nhằm năm thứ mười bốn, Kết-rô-Lao-me cùng các vua đồng minh kéo quân đến dẹp dân Rê-pha-im ở đất Ách-tê-rót-Ca-na-im, dân Xu-xin tại đất Ham, dân Ê-mim ở trong đồng bằng Ki-ri-a-ta-im, và dân Hô-rít tại núi Sê-i-rơ, cho đến nơi Ên-Ba-ran, ở gần đồng vắng. Đoạn, các vua thâu binh trở về, đến suối Xứ đoán, tức Ca-đe, hãm đánh khắp miền dân A-ma-léc, và dân A-mô-rít ở tại Hát-sát sơn-Tha-ma. Các vua của Sô-đôm, Gô-mô-rơ, Át-ma, Xê-bô-im và vua Bê-la, tức là Xoa, bèn xuất trận và dàn binh đóng tại trũng Si-điêm, đặng chống cự cùng Kết-rô-Lao-me, vua Ê-lam; Ti-đanh, vua Gô-im; Am-ra-phên, vua Si-nê-a, và A-ri-óc, vua Ê-la-sa; bốn vị đang địch cùng năm. Vả, trong trũng Si-điêm có nhiều hố nhựa chai; vua Sô-đôm và vua Gô-mô-rơ thua chạy, sa xuống hố, còn kẻ nào thoát được chạy trốn trên núi. Bên thắng trận bèn cướp lấy hết của cải và lương thực của Sô-đôm và Gô-mô-rơ, rồi đi. Giặc cũng bắt Lót, là cháu của Áp-ram, ở tại Sô-đôm, và hết thảy gia tài người, rồi đem đi. Có một người thoát được chạy đến báo điều đó cùng Áp-ram, là người Hê-bơ-rơ. Áp-ram ở tại lùm cây đẻ bộp của Mam-rê, là người A-mô-rít, anh của Ếch-côn và A-ne; ba người này đã có kết-ước cùng Áp-ram. Khi Áp-ram hay được cháu mình bị quân giặc bắt, bèn chiêu tập ba trăm mười tám gia nhân đã tập luyện, sanh để nơi nhà mình, mà đuổi theo các vua đó đến đất Đan. Đoạn Áp-ram chia bọn đầy tớ mình ra, thừa ban đêm xông hãm quân nghịch, đánh đuổi theo đến đất Hô-ba ở về phía tả Đa-mách. Người thâu về đủ hết các tài vật mà quân giặc đã cướp lấy; lại cũng dẫn cháu mình, là Lót cùng gia tài người, đàn bà và dân chúng trở về. Sau khi Áp-ram đánh bại Kết-rô-Lao-me và các vua đồng minh, thắng trận trở về, thì vua Sô-đôm ra đón rước người tại trũng Sa-ve, tức là trũng Vua. Mên-chi-xê-đéc, vua Sa-lem, sai đem bánh và rượu ra. Vả, vua này là thầy tế lễ của Đức Chúa Trời Chí cao, chúc phước cho Áp-ram và nói rằng: Nguyện Đức Chúa Trời Chí cao, là Đấng dựng nên trời và đất, ban phước cho Áp-ram! Đáng ngợi khen thay Đức Chúa Trời Chí cao đã phó kẻ thù nghịch vào tay người! Đoạn, Áp-ram lấy một phần mười về cả của giặc mà dâng cho vua đó. Vua Sô-đôm bèn nói cùng Áp-ram rằng: Hãy giao người cho ta, còn của cải, thì người thâu lấy. Áp-ram đáp lại rằng: Tôi giờ tay lên trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời Chí cao, Chúa Tể của trời và đất, mà thề rằng: Hễ của chi thuộc về vua, dầu đến một sợi chỉ, hay là một sợi dây giày đi nữa, tôi cũng chẳng hề lấy; e vua nói được rằng: Nhờ ta làm cho Áp-ram giàu có, chỉ món chi của những người trẻ đã ăn, và phần của các người cùng đi với tôi, là A-ne, Ếch-côn và Mam-rê; về phần họ, họ hãy lấy phần của họ đi.

Danh Mên-chi-xê-đéc lần đầu tiên được chép trong Kinh-Thánh đó là nói về Thần của Đức Giê-hô-va đã đón rước Áp-ram, vì trong lịch sử của Y-sơ-ra-ên cũng như của loài người, không có chỗ nào chép về một vua nào trong xác thịt mang tên Mên-chi-xê-đéc! Vì sách Sáng thế ký là do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tỏ ra cho

Môi-se chép xuống, là **Đá góc quý báu**, là **Nền bền vững**, là **Đá đã thử nghiệm** cho những người nào sẽ được Đức Giê-Hô-Va chọn trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài. Trong sự mưu luận và sự biết trước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo điều kiện cho linh hồn của Áp-ram nhận biết quyền tể trị của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời trên muôn vật và Ngài có quyền ban cho hoặc lấy đi tùy theo quyết định của Ngài, là Vua công bình, mà Danh **Mên-chi-xê-đéc** đó là chữ מֶלְכִי־צֶדֶק - **Maikiy-Tsedeq**, số 4442 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Vua của tôi là Đấng công bình;**

Hành động của Áp-ram lấy một phần mười về cả của giặc mà dâng cho vua **Mên-chi-xê-đéc** đó là dấu hiệu linh hồn của Áp-ram đã tỉnh thức mà nhận biết những sự mà người được đối diện và biết qua khả năng nhìn và nghe, là hai khả năng vốn thuộc về sự sống thật của loài người đã được phục hồi, để cai trị những sự mà thân thể xác thịt của Áp-ram đã làm và sẽ làm ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Bước tiếp theo là Đức Giê-Hô-Va đã khiến cho Áp-ram được nghe tiếng của Ngài trong sự **hiện thấy**, tức là trong sự mặc khải của Đức Thánh-Linh khiến cho linh hồn người ta được thấy và được nghe, hoặc được cảm nhận tùy theo ý muốn của Ngài.

Chữ **sự hiện thấy** - **khải tượng** - **vision**<sup>H4236</sup> chép trong Sáng thế ký đoạn 15 câu 1 trên, đó là chữ מַחֲזֵה - **machazeh**, số 4236 của tiếng của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự được nhìn thấy trong chiêm bao;**

Con mắt của linh hồn Áp-ram được nhìn thấy những sự mà tâm trí của người không thể nhớ hết, vì có những sự mà linh hồn không thể chuyển cho tâm trí của xác thịt mình nhớ được, hoặc hiểu được những sự mà linh hồn người ấy đã thấy trong sự hiện thấy, hoặc trong chiêm bao, vì những sự đó là tùy thuộc vào sự quyết định của Đức Thánh-Linh (Thần của Đức Giê-Hô-Va), vì có những sự Đức Giê-Hô-Va không muốn cho xác thịt người ta được biết, vì những sự mà xác thịt người ta biết thì qua môi miệng của người đó nói ra mà ma quỷ sẽ biết được ý muốn của Đức Giê-Hô-Va đối với sự sống của linh hồn người đó.

Đức Giê-Hô-Va đã khiến cho linh hồn của Áp-ram được thấy và nghe được tiếng của Ngài trong sự hiện thấy đó, và linh hồn của Áp-ram đã hỏi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời về điều mình cần phải làm, cần phải biết và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã nói chuyện với linh hồn của Áp-ram và tiếng của Đức Giê-Hô-Va đã vào trong linh hồn của Áp-ram, nghĩa là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi Áp-ram được thắp sáng trở lại, khiến cho linh hồn của Áp-ram tin Đức Giê-Hô-Va và Đức Giê-Hô-Va kể sự đó là công bình cho Áp-ram.

Điều đặc biệt là khi linh hồn của Áp-ram tin Lời (tiếng nói) Đức Giê-Hô-Va đã phán với mình, thì Đức Giê-Hô-Va **kể (counted)**<sup>H2803</sup> - **chấp nhận**) **sự đó là công bình cho Áp-ram**, bấy giờ linh hồn của Áp-ram mới vận hành đức tin đã được thành lập của mình mà hỏi Đức Giê-Hô-Va về những điều kiện người cần phải làm, hầu cho linh hồn người được nhận lãnh xứ Ca-na-an (là bóng về thân thể xác thịt) làm sản nghiệp mình.

Như vậy, từng bước căn bản, nghĩa là theo trình tự của sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã khiến cho con mắt, cái tai của linh hồn Áp-ram được thấy và được nghe tiếng của Ngài và đức tin của Áp-ram được thành lập và bắt đầu làm phần công việc của mình, đó là dấu hiệu của sự sống lại của linh hồn, như Lời Chúa đã chép: **“Vả, xác chẳng có hồn thì chết, đức tin không có việc làm cũng chết như vậy.”** (Gia-cơ 2:26)

Trả lời câu hỏi của Áp-ram, Đức Giê-Hô-Va đã cho Áp-ram biết những sự người phải sở hữu cho mình, đó là: **Người hãy bắt đem cho Ta một con bò cái ba tuổi, một con dê cái ba tuổi, một con chiên đực ba tuổi, một con cu rừng và một con bò cái con. Áp-ram bắt đủ các loài vật đó, mổ làm hai, để mỗi nửa con mỗi bên đối với nhau, nhưng không mổ các loài chim ra làm hai. Có những chim ăn mỗi bay đáp trên mấy con thú chết đó, song Áp-ram đuổi nó đi.** (Sáng thế ký 15:9-11)

Các con sinh tế đó là bóng về Lời của Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, phải có ở trong lòng, tức là được ghi tạc nơi linh hồn người tin Chúa, chứ không phải là sự thuộc lòng Lời Chúa nơi tâm trí của người ta, mà các Lời đó phải được công bố trên khỏi môi miệng mình trong sự thực hành làm theo Lời của Đức Chúa Trời, mà sự dâng cho Đức Giê-Hô-Va làm của lễ thiêu đó là bóng. Sự tôn cao Lời của Đức Chúa Trời không phải là công việc người ta đọc Lời của Đức Chúa Trời, mà là sự thực hành làm theo Lời của Đức Chúa Trời, là những Lời mà người đó đã vâng phục và được sở hữu cho sự sống mình, tức là đã được ấn chứng bởi Đức Thánh-Linh, vì Ngài là Đấng duy nhất ghi tạc Luật pháp của Ngài vào trong lòng, trong trí của những người nào kính sợ Đức Giê-Hô-Va và yêu mến Luật pháp của Ngài.

Tiếp theo phần đức tin của linh hồn Áp-ram được phục hồi, tức là được thành lập, thì đức tin phải có việc làm, đó là Đức Giê-Hô-Va đã đổi tên cho Áp-ram thành Áp-ra-ham, nghĩa là công việc của đức tin phải hành động quản lý các ý tưởng, sự suy nghĩ, đường lối của thân thể xác thịt mình theo đường lối của Đức Giê-Hô-Va.

**Sáng thế ký 17:1-16:** Khi Áp-ram được chín mươi chín tuổi, thì Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người và phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy đi ở trước mặt Ta làm một người trọn vẹn. Ta sẽ lập giao ước cùng người, làm cho dòng dõi người thêm nhiều quá bội. Áp-ram bèn sấp mình xuống đất; Đức Chúa Trời phán cùng người rằng: Nay, phần Ta đây, Ta đã lập giao ước cùng người; vậy người sẽ trở nên tổ phụ của nhiều dân tộc. Thiên hạ chẳng còn gọi người là Áp-ram nữa, nhưng tên người sẽ là Áp-ra-ham, vì Ta đặt người làm tổ phụ của nhiều dân tộc. Ta sẽ làm cho người sanh sản rất nhiều, làm cho người thành nhiều nước; và các vua sẽ do nơi người mà ra. Ta sẽ lập giao ước cùng người, và cùng hậu tự người trải qua các đời; ấy là giao ước đời đời, hầu cho Ta làm Đức Chúa Trời của người và của dòng dõi người. Ta sẽ cho người cùng dòng dõi người xứ mà người đang kiều ngụ, tức toàn xứ Ca-na-an, làm cơ nghiệp đời đời. Vậy, Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ. Đoạn, Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: Phần người cùng dòng dõi người, từ đời nọ sang đời kia, sẽ giữ sự giao ước của Ta. Mỗi người nam trong vòng các người phải chịu phép cắt bì; ấy là giao ước mà các người phải giữ, tức giao ước lập giữa Ta và các người, cùng dòng dõi sau người. Các người phải chịu cắt bì; phép đó sẽ là dấu hiệu của sự giao ước giữa Ta cùng các người. Trải qua các đời, mỗi người nam trong vòng các người, hoặc sanh đẻ tại nhà, hoặc đem tiền ra mua nơi người ngoại bang, chẳng thuộc về dòng giống người, hễ lên được tám ngày rồi, đều phải chịu phép cắt bì. Chớ khá bỏ làm phép cắt bì cho ai sanh tại trong nhà người, hay đem tiền ra mua về; sự giao ước của Ta sẽ lập đời đời trong xác thịt của các người vậy. Một người nam nào không chịu phép cắt bì nơi xác thịt mình, sẽ bị truất ra khỏi ngoài dân sự mình; người đó là kẻ bội Lời giao ước của Ta. Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: còn Sa-rai, vợ người, chớ gọi là Sa-rai nữa; nhưng Sa-ra là tên người đó. Ta sẽ ban phước cho nàng, lại do nơi nàng Ta sẽ cho người một con trai, Ta sẽ ban phước cho nàng, nàng sẽ làm mẹ các dân tộc; những vua của các dân tộc sẽ do nơi nàng mà ra.

Để Áp-ram được vững đức tin trước những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ tỏ cho người biết để làm theo, thì Đức Giê-Hô-Va đã tỏ cho Áp-ram biết Ngài là Đức Chúa Trời toàn năng, nghĩa là Đức Giê-Hô-Va muốn Áp-ram biết hết thấy mọi sự mà Áp-ram sẽ phải đối diện với trong khi thân thể xác thịt của Áp-ram cùng những sự mà Áp-ram đang sở hữu cho xác thịt mình là hạn chế, thì Áp-ram phải nhận biết sự sống mình đã thuộc về Đức Chúa Trời toàn năng, để biết nhờ cậy Ngài, dầu vậy, để có thể nhờ cậy sức mạnh toàn năng của Đức Chúa Trời, thì Áp-ram phải sống ở trước mặt Đức Chúa Trời là một người trọn vẹn.

Chữ **trọn vẹn** - perfect<sup>H8549</sup> chép trong câu 1 trên, đó là chữ תָּמִים - **tamiym**, số 8549 ra từ chữ תָּמַם - **tamam**, số 8522 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hoàn toàn, trọn vẹn, không tì vết, không sai sót, thành thật, ngay thẳng, chính trực, trong sạch*;

Một sự thật đã và đang cai trị trong loài người xác thịt nơi thế gian này, đó là bốn tánh gian ác, gian dối từ ma quỷ đã cai trị trong xác thịt của loài người kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác và từ khi Ca-in phạm tội giết em mình, là A-bên. Ngay cả khi gia đình của Nô-ê, là người công bình ở trước mặt Đức Giê-Hô-Va, được cứu khỏi cơn nước lụt, thì Đức Giê-Hô-Va đã nhận biết tự trong lòng của Ngài về loài người xác thịt vẫn là xấu xa từ khi người ta còn nằm trong bụng mẹ, mà trong sự sợ sự chết mà loài người xác thịt đã sử dụng những sự ác vốn đã cầm buộc xác thịt người ta từ trong bụng mẹ, để đối phó với mọi sự sẽ xảy đến trong cuộc sống của mình, để bảo tồn sự sống cho xác thịt mình! Vì thế cho nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho linh hồn của Áp-ram biết Ngài là Đức Chúa Trời toàn năng, hầu cho Áp-ram biết nhờ cậy sự toàn năng của Đức Chúa Trời để sống, chứ không sử dụng những sự gian ác đã từng cai trị xác thịt loài người, mà trong xác thịt của Áp-ram cũng đã bị những sự đó cai trị, để tự bảo vệ sự sống của xác thịt mình. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn Áp-ram trông cậy hoàn toàn nơi quyền phép toàn năng của Ngài để sống, dù trong hoàn cảnh có như thế nào thì cũng thuộc về sự cai trị của Đức Chúa Trời toàn năng. Chính Áp-ram đã sử dụng trí hiểu của xác thịt mình để bảo vệ sự sống mình, qua việc người đã nói dối về mối quan hệ của mình với vợ mình, là Sa-rai, khi người vào xứ Ê-díp-tô, vì người sợ người ta sẽ giết mình vì cơ vợ mình đẹp, nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã can thiệp để giải cứu Sa-rai ra khỏi tay Pha-ra-ôn, vua của xứ Ê-díp-tô.

Đây là điều mà ít người tin Chúa để ý đến sự phải trông cậy hoàn toàn vào Đức Chúa Trời toàn năng, mà phần nhiều người sử dụng khả năng, phản ứng theo trí khôn của xác thịt mình để đối phó với mọi sự, cho đến khi người ta bị bế tắc rồi mới cầu nguyện xin Chúa giúp đỡ mình. Nhưng nếu người tin Chúa thật sự được dạy dỗ cách đầy đủ và trọn vẹn về Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, cả Luật pháp và Lễ thật, thì sự sáng

trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ chiếu sáng linh hồn họ và người ta sẽ nhận biết Lẽ thật và Lẽ thật sẽ giải phóng tâm trí của họ, để biết sống trong sự trông cậy hoàn toàn nơi quyền phép của Đức Chúa Trời toàn năng.

Sau khi Đức Giê-hô-Va tỏ cho Áp-ram biết Ngài là Đức Chúa Trời toàn năng và trách nhiệm của Áp-ram là phải đi ở trước mặt Ngài là một người trọn vẹn, thì Đức Giê-hô-Va phán với Áp-ram về một Giao-ước mà Ngài sẽ lập với người và Đức Giê-hô-Va quyết định đổi tên cho người thành Áp-ra-ham.

**Sáng thế ký 17:1-14: Khi Áp-ram được chín mươi chín tuổi, thì Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người và phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy đi ở trước mặt Ta làm một người trọn vẹn. Ta sẽ lập giao ước cùng người, làm cho dòng dõi người thêm nhiều quá bội. Áp-ram bèn sấp mình xuống đất; Đức Chúa Trời phán cùng người rằng: Này, phần Ta đây, Ta đã lập giao ước cùng người; vậy người sẽ trở nên tổ phụ của nhiều dân tộc. Thiên hạ chẳng còn gọi người là Áp-ram nữa, nhưng tên người sẽ là Áp-ra-ham, vì Ta đặt người làm tổ phụ của nhiều dân tộc. Ta sẽ làm cho người sanh sản rất nhiều, làm cho người thành nhiều nước; và các vua sẽ do nơi người mà ra. Ta sẽ lập giao ước cùng người, và cùng hậu tự người trải qua các đời; ấy là giao ước đời đời, hầu cho Ta làm Đức Chúa Trời của người và của dòng dõi người. Ta sẽ cho người cùng dòng dõi người xứ mà người đang kiều ngụ, tức toàn xứ Ca-na-an, làm cơ nghiệp đời đời. Vậy, Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ. Đoạn, Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: Phần người cùng dòng dõi người, từ đời nọ sang đời kia, sẽ giữ sự giao ước của Ta. Mỗi người nam trong vòng các người phải chịu phép cắt bì; ấy là giao ước mà các người phải giữ, tức giao ước lập giữa Ta và các người, cùng dòng dõi sau người. Các người phải chịu cắt bì; phép đó sẽ là dấu hiệu của sự giao ước giữa Ta cùng các người. Trải qua các đời, mỗi người nam trong vòng các người, hoặc sanh đẻ tại nhà, hoặc đem tiền ra mua nơi người ngoại bang, chẳng thuộc về dòng giống người, hễ lên được tám ngày rồi, đều phải chịu phép cắt bì. Chớ khá bỏ làm phép cắt bì cho ai sanh tại trong nhà người, hay đem tiền ra mua về; sự giao ước của Ta sẽ lập đời đời trong xác thịt của các người vậy. Một người nam nào không chịu phép cắt bì nơi xác thịt mình, sẽ bị truất ra khỏi ngoài dân sự mình; người đó là kẻ bội Lời giao ước của Ta.**

Chữ tên - name<sup>H8034</sup> chép trong các câu trên, đó là chữ שֵׁם - shem, số 8034 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *danh xưng, thanh danh, uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng*,

Vì hết thủy linh hồn của những người tin Chúa đều là con trai của Đức Chúa Trời và danh của mỗi người đều phải tỏ ra *uy quyền, bổn tánh, thanh danh, sự tôn trọng* của chính mình, là con trai của Đức Chúa Trời, vậy nên mọi lời nói ra từ trong lòng của người đó phải tỏ ra những sự có ở trong lòng mình phải đúng với danh xưng là con trai của Đức Chúa Trời chí cao. Vì *sự sống hay sự chết do quyền của lưỡi, kẻ ái mộ sẽ ăn bông trái của môi miệng mình*, bởi cơ đó, linh hồn của người tin Chúa phải luôn cầm khí giới chiến, là gươm của Đức Thánh-Linh, tức là Lời của Đức Chúa Trời phải luôn ngự trên môi miệng mình, mà để có được tiêu chuẩn này, thì linh hồn của người tin Chúa phải thực hành công việc cắt bì lòng của mình mỗi ngày, vì trong lòng đầy dẫy thì miệng sẽ nói ra, mà muốn môi miệng của mình chỉ có Lời của Đức Chúa Trời hằng sống để nói, thì tự linh hồn của mỗi người phải tỉnh thức về những sự hay chết của xác thịt mình, là phải kiểm soát sự nghe của tai, sự nhìn của mắt cùng sự nói của môi miệng mình và đặc biệt là phải tiếp nhận, vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Giê-hô-Va, như Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán và chính Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Môi-se phán dạy dân Y-sơ-ra-ên.

**Lu-ca 11:21-23: Khi một người mạnh sức cầm khí giới giữ cửa nhà mình, thì của cải nó vững vàng. Nhưng có người khác mạnh hơn đến thắng được, thì cướp lấy khí giới người kia đã nhờ cậy, và phân phát sạch của cải. Phàm ai không theo ta, thì nghịch cùng ta, ai không thấu hiệp với ta, thì tan lạc.**

Người mạnh sức mà Đức Chúa Jê-sus đã phán đây là nói về linh hồn người ta và khí giới mà linh hồn người ta đã nhờ cậy đó là Lời của Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, được gọi là gươm của Đức Thánh-Linh.

Người mạnh hơn đó là bóng về những sự mà linh hồn của người ta vì cố không tỉnh thức về những sự hay chết của xác thịt, như A-đam đã phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, hoặc sự mê tham của của mắt, sự tham muốn những sự thuộc về nhục dục của thế gian sẽ hãm ép quyền phép của Nước Đức Chúa Trời. Sự hãm ép đó giống như người ta không để ý đến ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi linh hồn mình, không thấp đèn, không làm đèn, khiến đèn không được thấp sáng, sẽ tạo cơ hội cho quân trộm cướp lên vào để cướp, giết, huỷ diệt qua sự làm giả mạo Lời Đức Chúa Trời, lừa dối, cám dỗ người ta sa vào tội lỗi mà phạm tội chết.

Phục truyền luật lệ ký 6:1-25: Vả, này là điều răn, luật lệ và mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán dặn ta dạy lại cho, để các người làm theo nó trong xứ mà các người sẽ đi vào nhận lấy; hầu cho người kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, trọn đời, người và con cháu người vâng giữ các luật lệ và điều răn của Ngài mà ta truyền cho người, để người được sống lâu ngày. Hỡi Y-sơ-ra-ên, người hãy nghe lấy và cẩn thận làm theo, hầu cho người được phước và thêm lên nhiều trong xứ đơm sữa và mật, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ người đã phán hứa cùng người. Hỡi Y-sơ-ra-ên! hãy nghe: Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta là Giê-hô-va có một không hai. Người phải hết lòng, hết ý, hết sức kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Các Lời mà ta truyền cho người ngày nay sẽ ở tại trong lòng người; khá ân cần dạy dỗ điều đó cho con cái người và phải nói đến, hoặc khi người ngồi trong nhà, hoặc khi đi ngoài đường, hoặc lúc người nằm, hay là khi trỗi dậy. Khá buộc nó trên tay mình như một dấu, và nó sẽ ở giữa hai con mắt người như ấn chỉ; cũng phải viết các Lời đó trên cột nhà, và trên cửa người. Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người vào xứ mà Ngài thề cùng tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, dâng ban cho người, khiến người lấy được những thành lớn và tốt mà người không có xây cất; những nhà đầy đủ các thứ của mà người không có chất chứa; các giếng mà người không có đào; cây nho và cây ô-li-ve mà người không có trồng; khi người ăn và được no nê, khá giữ lấy mình, kẻo người quên Đức Giê-hô-va, là Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là khỏi nhà nô lệ. Người phải kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, phục sự Ngài, và lấy Danh Ngài mà thề. Chớ theo các thần khác trong những thần của các dân tộc ở xung quanh các người, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ngự ở giữa người là Đức Chúa Trời kỳ tà, e cơn thịnh nộ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người nổi lên cùng người, và Ngài diệt người khỏi mặt đất chẳng. Các người chớ thử Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, như đã thử Ngài tại Ma-sa. Khá cẩn thận giữ lấy những điều răn, chứng cứ, và luật lệ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã truyền cho người. Vậy, người phải làm điều ngay thẳng và tốt lành trước mặt Đức Giê-hô-va, để người được phước và vào nhận lấy xứ tốt đẹp mà Đức Giê-hô-va đã thề hứa cùng tổ phụ người, để ban cho người; và Đức Giê-hô-va sẽ đuổi hết những kẻ thù nghịch ra khỏi trước mặt người, y như Ngài đã phán vậy. Về ngày sau, khi con người hỏi người rằng: Các chứng cứ, luật lệ, và mạng lệnh này là chi, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi đã truyền cho cha? thì hãy đáp rằng: Chúng ta đã bị làm tội mọi cho Pha-ra-ôn tại xứ Ê-díp-tô, và Đức Giê-hô-va có dùng tay mạnh đem chúng ta ra khỏi xứ ấy. Đức Giê-hô-va có làm trước mặt chúng ta những dấu kỳ và phép lạ rất lớn lao đáng sợ, mà hại xứ Ê-díp-tô, Pha-ra-ôn, và cả nhà người; Ngài đã đem chúng ta ra khỏi xứ ấy, để dẫn vào xứ Ngài đã thề cùng tổ phụ chúng ta; để ban cho chúng ta. Đức Giê-hô-va có phán cùng chúng ta khá làm theo các luật lệ này, kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, hầu cho chúng ta được phước luôn luôn, và được Ngài bảo tồn sự sống cho chúng ta y như Ngài đã làm đến ngày nay. Vả, chúng ta sẽ được xưng là công bình nếu chúng ta cẩn thận làm theo các điều răn này trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, y như Ngài đã phán dặn vậy.

Phục truyền luật lệ ký 11:1-32: Người phải kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và hằng gìn giữ điều Ngài truyền người phải gìn giữ, tức là luật lệ, mạng lệnh, và điều răn của Ngài. Ngày nay, các người hãy nhìn biết (vì ta không nói cùng con trẻ các người, bởi chúng nó chẳng biết chi, và cũng chẳng thấy chi) những Lời răn dạy của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, sự oai nghiêm Ngài, cánh tay quyền năng giơ thẳng ra của Ngài, những phép lạ và công việc Ngài làm ra giữa xứ Ê-díp-tô mà hại Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, và toàn xứ người. Hãy nhận biết điều Ngài đã làm cho đạo binh Ê-díp-tô, ngựa và xe Ê-díp-tô, trong khi chúng đuổi theo các người, bị Đức Giê-hô-va lấp nước Biển đỏ lại, và hủy diệt chúng nó đến ngày nay; việc Ngài đã làm cho các người trong đồng vắng cho đến khi tới chốn này; và cũng hãy nhận biết điều đã Ngài làm cho Đa-than, A-bi-ram, con trai Ê-li-áp, cháu Ru-bên, khi đất tại giữa cả Y-sơ-ra-ên hả miệng nuốt hai người, gia quyến, luôn với trại và mọi vật chi theo họ. Vì tận mắt các người đã thấy hết thấy những việc lớn mà Đức Giê-hô-va đã làm. Vậy, phải gìn giữ hết thấy điều răn mà ta truyền cho các người ngày nay, để các người được mạnh mẽ, vào nhận lấy xứ mà mình sẽ chiếm được, hầu cho các người sống lâu ngày trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho tổ phụ các người và cho dòng dõi của họ, tức là xứ đơm sữa và mật. Vì xứ người sẽ vào nhận lấy chẳng phải như xứ Ê-díp-tô, là nơi mình đã ra khỏi; tại nơi ấy người gieo mạ và phải nhờ lấy chân mình mà tưới, như một vườn rau cỏ; nhưng xứ các người sẽ đi vào nhận lấy đó, là một xứ có núi và trũng, nhờ mưa trời mà được thấm tưới. Ấy là một xứ

Giê-hô-va Đức Chúa Trời người săn sóc, mắt Ngài hằng đoái xem nó từ đầu năm đến cuối. Vậy, nếu các người chăm chỉ nghe các điều răn mà Ta truyền cho các người ngày nay, hết lòng, hết ý kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và phục sự Ngài, thì Ta sẽ cho mưa mùa thu và mưa mùa xuân xuống thuận thì tại trong xứ các người; người sẽ thâu góp ngũ cốc, rượu, và dầu của người. Ta cũng sẽ khiến đồng ruộng người sanh cỏ cho súc vật người; người sẽ ăn và được no nê. Các người khá cẩn thận, kéo lòng mình bị dụ dỗ, xây bỏ Chúa, mà hầu việc các thần khác, và quỳ lạy trước mặt chúng nó chẳng; e cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va sẽ phừng lên cùng các người, Ngài đóng các tầng trời lại, nên nổi chẳng có mưa nữa, đất không sanh sản: như vậy, các người sẽ vùi chết mất trong xứ tốt tươi này, là xứ mà Đức Giê-hô-va ban cho các người. Vậy, hãy cất để trong lòng và trong trí mình những Lời ta nói cùng các người, đeo nó như một dấu nơi tay, như một ấn chỉ giữa hai con mắt. Hãy dạy nó lại cho con cái mình, nói đến hoặc khi người ngồi ở trong nhà hay là đi đường, hoặc khi người nằm hay là khi trời dậy. Cũng phải ghi các Lời ấy trên cột nhà và trên cửa mình, hầu cho những ngày của các người và của con cái các người được nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho tổ phụ các người, y như những ngày của trời ở trên đất. Vì nhược bằng các người cẩn thận gìn giữ hết thảy điều răn này mà ta truyền cho các người phải làm lấy, kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, đi theo các đạo Ngài, và trung thành với Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ đuổi những dân tộc này ra khỏi trước mặt các người, khiến các người thắng được dân tộc lớn và mạnh hơn mình. Phàm nơi nào bàn chân các người sẽ đạp đến, đều thuộc về các người. Giới hạn các người sẽ chạy từ đồng vắng tới Li-ban, từ sông Ó-phơ-rát đến biển tây. Chẳng ai đứng nổi được trước mặt các người; Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người sẽ rải sự kinh khủng và sợ hãi trong khắp xứ các người sẽ đạp chân lên, y như Ngài đã phán. Kìa, ngày nay ta đặt trước mặt các người sự phước lành và sự rửa sả: sự phước lành, nếu các người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, mà ta truyền cho ngày nay; sự rửa sả, nếu các người không nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, nhưng xây bỏ đường ta chỉ cho ngày nay, đặng đi theo các thần khác mà các người không hề biết. Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người khiến người vào xứ đặng nhận lấy, thì phải rao sự chúc lành trên núi Ga-ri-xim, và sự chúc dữ trên núi Ê-banh. Hai núi này há chẳng phải ở bên kia sông Giô-đanh, qua khỏi đường tây, tại đất dân Ca-na-an ở trong đồng ruộng, đối ngang Ghinh-ganh, gần những cây dẻ bộp của Mô-rê sao? Vì các người sẽ đi ngang qua sông Giô-đanh, đặng vào nhận lấy xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người ban cho; các người sẽ lấy xứ làm sản nghiệp và ở tại đó. Vậy, phải cẩn thận làm theo hết thảy những luật lệ và mạng lệnh mà ngày nay ta đặt trước mặt các người.

Hết thảy các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, phải được linh hồn của những người thuộc về Đức Giê-hô-va vâng phục và cầm giữ, như cầm gươm của Đức Thánh-Linh vậy, để bắt xác thịt mình phải vâng phục và làm theo, vì đó là giao ước mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã lập với dân Y-sơ-ra-ên, là bóng về linh hồn của hết thảy những người được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chuộc lại cho Ngài. Sự cầm gươm của Đức Thánh-Linh, là Lời Đức Chúa Trời đó chính là phép cắt bì lòng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán với Áp-ra-ham: **“Mỗi người nam trong vòng các người phải chịu phép cắt bì; ấy là giao ước mà các người phải giữ, tức giao ước lập giữa Ta và các người, cùng dòng dõi sau người. Các người phải chịu cắt bì; phép đó sẽ là dấu hiệu của sự giao ước giữa Ta cùng các người. Trái qua các đời, mỗi người nam trong vòng các người, hoặc sanh ở tại nhà, hoặc đem tiền ra mua nơi người ngoại bang, chẳng thuộc về dòng giống người, hễ lên được tám ngày rồi, đều phải chịu phép cắt bì. Chớ khá bỏ làm phép cắt bì cho ai sanh tại trong nhà người, hay đem tiền ra mua về; sự giao ước của Ta sẽ lập đời đời trong xác thịt của các người vậy. Một người nam nào không chịu phép cắt bì nơi xác thịt mình, sẽ bị truất ra khỏi ngoài dân sự mình; người đó là kẻ bội Lời giao ước Ta.”**(Sáng thế ký 17:10-14)

Chữ **những người nam** được chép trong các câu trên là nói về linh hồn người ta, nhưng được dùng trong thể văn học chỉ về giống đực, nhưng không nói là người đàn ông hay là đàn bà, vì thân thể xác thịt của loài người, dù là người nam hay người nữ thì cũng là giống cái, còn linh hồn người ta luôn luôn là giống đực và được ví là chồng, trong trách nhiệm làm chủ, còn thân thể xác thịt của loài người thì dù thân thể đó là nam hay nữ thì cũng là giống cái, là vợ, tức là phải chịu sự cai trị của linh hồn như người vợ phải vâng phục chồng mình trong mọi sự vậy và thân thể đó được ví là nhà tạm, là đền thờ của Đức Chúa Trời.

Phép cắt bì này phải được thi hành ngay sau khi người tin Chúa đã tiếp nhận những sự ban cho của Đức

Thánh-Linh, mà số **tám ngày** đó là bóng về sự sanh lại của linh hồn người tin Chúa trong Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ, mà việc Giô-suê làm phép cắt bì cho mọi người nam trong dân Y-sơ-ra-ên sau khi dân Y-sơ-ra-ên đã vượt qua sông Giô-đanh để vào nhận lấy xứ Ca-na-an đó là bóng về sự sanh lại của linh hồn người tin Chúa.

Trở lại với việc Đức Giê-hô-Va đổi tên cho Áp-ram thành Áp-ra-ham, đó là bóng về sự chuộc lại thân phận của linh hồn người tin Chúa, vì khi người ta còn sống trong thế gian và theo thế gian, thì mọi người đều sống trong thân thể xác thịt mình và được người ta gọi theo tên do cha mẹ mình đặt cho. Nhưng khi người ấy đã tin Đức Chúa Jê-sus Christ và kể từ khi linh hồn người đó được sanh lại, thì người đó phải nhận biết phần trách nhiệm của mình, là phải được gọi bằng danh do Giê-hô-Va Đức Chúa Trời ban cho, vì linh hồn của người ấy đã được chuộc lại Giê-hô-Va Đức Chúa Trời. Có những danh xưng mang ý nghĩa của sự kiêu ngạo, phạm thượng thì người ấy cần phải đổi tên cho thân thể xác thịt mình, nhưng linh hồn của mỗi người thì phải được đổi tên theo sự ban cho của Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán, dù người thế gian không biết nhưng Đức Chúa Trời và chính linh hồn của người tin Chúa phải nhận biết, để sống xứng đáng cho danh đó.

**Ê-sai 62:1-4: Ta vì cố Si-ôn sẽ chẳng làm thinh, vì cố Giê-ru-sa-lem sẽ chẳng an nghỉ, cho đến chừng nào sự công bình nó rục rỡ như sự sáng, và sự cứu chuộc nó chói lòa như ngọn đèn. Bấy giờ các nước sẽ thấy sự công bình người, các vua sẽ thấy sự vinh hiển người, người sẽ được xưng bằng tên mới mà miệng Đức Giê-hô-va đặt cho. Người sẽ làm mào triều thiên đẹp đẽ trong tay Đức Giê-hô-va, làm mào miện vua trong tay Đức Chúa Trời người. Người ta sẽ chẳng gọi người là Kẻ bị bỏ nữa, chẳng gọi đất người là Đất hoang vu nữa; nhưng sẽ gọi người là Kẻ mà Ta ưa thích; và đất người sẽ được xưng là Kẻ có chồng; vì Đức Giê-hô-va sẽ ưa thích người, và đất người sẽ có chồng.**

**Khải huyền 2:12-17: Cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Bết-găm rằng: Đây là Lời phán của Đấng có thanh gươm nhọn hai lưỡi: Ta biết nơi người ở; đó là ngôi của quý Sa-tan; người đã vưng lòng tôn Danh Ta, không chối đức tin của Ta; dầu trong những ngày đó, An-ti-ba, kẻ làm chứng trung thành của Ta đã bị giết nơi các người, là nơi Sa-tan ở. Nhưng Ta có điều quở trách người; vì tại đó, người có kẻ theo đạo Ba-la-am, người ấy dạy Ba-lác đặt hòn đá ngăn trở trước mặt con cái Y-sơ-ra-ên, dặng dỗ chúng nó ăn thịt cúng thần tượng và rủ ren làm điều dâm loạn. Người lại cũng có những kẻ theo đạo Ni-cô-la. Vậy, hãy ăn năn đi, bằng chẳng, Ta sẽ đến mau kíp cùng người, lấy thanh gươm ở miệng Ta mà giao chiến cùng chúng nó. Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh: Kẻ nào thắng, Ta sẽ ban cho ma-na đang giấu kín; và Ta sẽ cho nó hòn sỏi trắng, trên đó có viết một tên mới, ngoài kẻ nhận lấy không ai biết đến.**

Chữ tên - name<sup>G3686</sup> chép trong câu 17 trên, đó là chữ ὄνομα - onoma, số 3686 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *uy quyền, bổn tánh, thanh danh, sự tôn trọng*;

**1 Cô-rinh-tô 6:19-20: Anh em há chẳng biết rằng thân thể mình là đền thờ của Đức Thánh Linh đang ngự trong anh em, là Đấng mà anh em đã nhận bởi Đức Chúa Trời, và anh em chẳng phải thuộc về chính mình sao? Vì chưng anh em đã được chuộc bằng giá cao rồi. Vậy, hãy lấy thân thể mình làm sáng Danh Đức Chúa Trời.**

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã đổi tên cho Áp-ram thành Áp-ra-ham, nghĩa là từ “*cha cao quý*” thành “*cha của nhiều dân tộc*”. Cũng một nguyên tắc đó, linh hồn người tin Chúa sẽ không chịu cái tên do cha mẹ phần xác thịt mình đặt cho, dù trong cuộc sống người ta vẫn gọi tên của xác thịt mình theo như giấy khai sinh đã ghi nhận, nhưng tự linh hồn người đó phải nhận biết tên mới của mình, là “*môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ*” và mỗi người tin Chúa phải sống cho đạt được tiêu chuẩn “*thánh cho Đức Giê-hô-Va*”, là “*dòng dõi thánh*”, là “*chức thầy tế lễ nhà vua*”, là “*dân thuộc về Đức Chúa Trời*”, như Lời Chúa đã chép về mình.

**1 Phi-e-rô 2:1-10: Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa nguyên chất (*the sincere milk of the word*) của Lời, như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được cứu chuộc linh hồn, nếu anh em đã nếm biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thuộc linh (*spiritual house*), làm chức tế lễ thánh, dặng dâng của tế lễ thuộc linh (*spiritual sacrifices*), nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Đây, Ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gây cho vấp**

váp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Lời, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng đổi tên cho vợ của Áp-ram, là Sa-rai, thành Sa-ra.

**Sáng thế ký 17:15-16:** Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: còn Sa-rai, vợ người, chớ gọi là Sa-rai nữa; nhưng Sa-ra là tên người đó. Ta sẽ ban phúc cho nàng, lại do nơi nàng Ta sẽ cho người một con trai, Ta sẽ ban phúc cho nàng, nàng sẽ làm mẹ các dân tộc; những vua của các dân tộc sẽ do nơi nàng mà ra.

Chữ Sa-rai - Sarai<sup>H8297</sup> chép trong câu 15 trên, đó là chữ **סָרַי** - Saray, số 8297 ra từ chữ **סָרַ** - sar, số 8269 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bà hoàng, quận chúa, nữ vương; kẻ cai trị, thủ lĩnh, người đứng đầu, người chỉ huy;*

Chữ Sa-ra - Sarah<sup>H8283</sup> chép trong câu 15 trên, đó là chữ **סָרָה** - Sarah, số 8283 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người đàn bà quý tộc, người đàn bà có sự am hiểu văn đề, bà giáo, cô giáo;*

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đổi tên cho một linh hồn nào đã được chuộc cho Ngài, ấy là Đức Giê-Hô-Va đổi uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng của linh hồn đó theo quyết định của Ngài. Bất kỳ một một linh hồn nào được chuộc lại cho Đức Giê-Hô-Va, thì linh hồn đó phải chấp nhận tên mới mà Đức Giê-Hô-Va đã định cho mình, là uy quyền, bổn tánh chung cho mọi linh hồn được chuộc lại cho Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, đó là dân của Đức Chúa Trời, là dòng dõi thánh, là nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va.

Khi linh hồn người tin Chúa nhận được tên mới, thì linh hồn người đó phải nhờ quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời để nuôi dưỡng mình cho được lớn lên theo tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ, chứ không phải là tự cái tên mới đó sẽ khiến linh hồn người đó được trở nên như vậy. Chính quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời sẽ trọn phần công việc này khi các Lời được tiếp nhận vào trong lòng của linh hồn người tin Chúa. Chính quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời sẽ biến đổi linh hồn người đó theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, điều đó có nghĩa là hết thảy mọi linh hồn phải được mặc lại chiếc áo của sự cứu chuộc, mọi linh hồn phải được mặc lại chiếc áo vốn thuộc về thân phận mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho loài người, là giống hệt như Đức Chúa Trời.

**Sáng thế ký 5:1-2:** Đây là sách chép dòng dõi của A-đam. Ngày mà Đức Chúa Trời dựng nên loài người, thì Ngài làm nên loài người giống như Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ, ban phúc cho họ, và trong ngày đã dựng nên, đặt tên là người.

**Ê-phê-sô 4:17-24:** Vậy, này là điều tôi nói và điều tôi nhân Danh Chúa mà rao ra: ấy là anh em chớ nên ăn ở như người ngoại đạo nữa, họ theo sự hư không của ý tưởng mình, bởi sự ngu muội ở trong họ, và vì lòng họ cứng cõi nên trí khôn tối tăm, xa cách sự sống của Đức Chúa Trời. Họ đã mất cả sự cảm biết, đành bỏ mình trong một đời buông lung, đem lòng mê đắm không biết chán mà phạm hết mọi điều ô ւế. Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe Lời của Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lẽ thật trong Đức Chúa Jê-sus) rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lột người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dõ dãnh, mà phải làm nên mới trong tâm trí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật.

Tự người tin Chúa không thể mặc lấy người mới cho mình, nhưng khi linh hồn người đó được nghe Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời đã chép về mình trong sự hiểu biết mà chấp nhận, thì người đó phải sống theo Lời của Đức Chúa Trời, thì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời là cây của sự sống sẽ đâm rễ và mọc lên trong lòng của người ấy và sanh trái cho sự sống lại và sự sống đời đời, như Lời Chúa đã chép.

**Giăng 15:1-8:** Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong Ta thì phải ném ra

ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy.

1 Cô-rinh-tô 3:6-15: Tôi đã trồng, A-bô-lô đã tưới, nhưng Đức Chúa Trời đã làm cho lớn lên. Vậy, người trồng kẻ tưới, đều không ra gì, song Đức Chúa Trời là Đấng làm cho lớn lên. Người trồng, kẻ tưới, đều bằng nhau; ai nấy sẽ nhận phần thưởng tùy theo việc mình đã làm. Vả, chúng tôi là bạn cùng làm việc với Đức Chúa Trời; anh em là ruộng của Đức Chúa Trời cày, nhà của Đức Chúa Trời xây. Theo ơn Đức Chúa Trời ban cho tôi, tôi đã lập nền như một tay thợ khéo, mà có kẻ khác cất lên trên; nhưng ai nấy phải cẩn thận về sự mình xây trên nền đó. Vì, chẳng ai có thể lập một nền khác ngoài nền đã lập, là Đức Chúa Jê-sus Christ. Nếu có kẻ lấy vàng, bạc, bửu thạch, gỗ, cỏ khô, rơm rạ mà xây trên nền ấy, thì công việc của mỗi người sẽ bày tỏ ra. Ngày đến sẽ tỏ tường công việc đó; nó sẽ trình ra trong lửa, và công việc của mỗi người đáng giá nào, lửa sẽ chỉ ra. Ví bằng công việc của ai xây trên nền được còn lại, thì thợ đó sẽ lãnh phần thưởng mình. Nếu công việc họ bị thiêu hủy, thì mất phần thưởng. Còn về phần người đó, sẽ được cứu, song dường như qua lửa vậy.

Theo Lẽ thật, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đổi tên cho Áp-ram và Ngài cũng đổi tên cho Sa-rai, vợ của Áp-ram, điều đó có nghĩa là khi linh hồn của người tin Chúa được nghe tiếng của Đức Thánh-Linh (Thần của Đức Giê-Hô-Va) phán với mình, mà bước theo, làm theo tiếng phán của Ngài cho đến khi đức tin của người đó được thành lập, bấy giờ linh hồn đó sẽ được Đức Thánh-Linh xưng công bình cho và Đức Thánh-Linh sẽ ban cho người đó sự hiểu biết về chân giá trị của Luật pháp, khiến người ấy yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời và làm theo, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, tức là Lẽ thật. (Điều này sẽ không xảy ra nếu người đó chưa hề được nghe tiếng của Đức Thánh-Linh phán với mình, hoặc trong sự hiện thấy hay là trong chiêm bao). Vì đức tin chỉ được phục hồi khi linh hồn người tin Chúa được nghe tiếng phán của Đức Thánh-Linh và khi đức tin của người đó được thành lập, thì Đức Thánh-Linh sẽ tỏ cho người đó biết quyết định của Ngài, liên quan đến những sự như đã xảy đến với Áp-ram, vì mọi sự được chép trong sách Sáng thế ký được gọi là Đá góc quý báu, là Đá đã thử nghiệm, là Nền bền vững phải được áp dụng cho tất cả những người sẽ được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời kêu gọi, vì chính Đức Giê-Hô-Va đã phán về mạng lệnh này, rằng: **Nay, phần Ta đây, Ta đã lập giao ước cùng người; vậy người sẽ trở nên tổ phụ của nhiều dân tộc. Thiên hạ chẳng còn gọi người là Áp-ram nữa, nhưng tên người sẽ là Áp-ra-ham, vì Ta đặt người làm tổ phụ của nhiều dân tộc. Ta sẽ làm cho người sanh sản rất nhiều, làm cho người thành nhiều nước; và các vua sẽ do nơi người mà ra. Ta sẽ lập giao ước cùng người, và cùng hậu tự người trải qua các đời; ấy là giao ước đời đời, hầu cho Ta làm Đức Chúa Trời của người và của dòng dõi người.**

Ga-la-ti 3:26-29: Vì chúng anh em bởi tin Đức Chúa Jê-sus Christ, nên hết thấy đều là con trai của Đức Chúa Trời. Vả, anh em thấy đều chịu phép báp tem trong Đấng Christ, đều mặc lấy Đấng Christ vậy. Tại đây không còn chia ra người Giu-đa hoặc người Gờ-réc; không còn người tôi mọi hoặc người tự chủ; không còn đàn ông hoặc đàn bà; vì trong Đức Chúa Jê-sus Christ, anh em thấy đều làm một. Lại nếu anh em thuộc về Đấng Christ, thì anh em là dòng dõi của Áp-ra-ham, tức là kẻ kế tự theo Lời hứa.

Linh hồn của Áp-ram phải được phục hồi theo ý muốn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, nghĩa là linh hồn đó phải là Áp-ra-ham, và Sa-rai, vợ của Áp-ra-ham (là bóng về thân thể xác thịt của linh hồn người được cứu chuộc), phải được phục hồi thân phận theo sự chỉ định từ lúc ban đầu cho thân hình bằng bụi đất, được Đức Giê-Hô-Va tạo nên để làm đồ dùng về sự công bình cho linh hồn loài người quản trị, chứ không phải thân hình đó cai trị linh hồn, nghĩa là thân hình đó phải là Sa-rai, nghĩa là phải vâng phục chồng mình trong mọi sự, vì linh hồn loài người mới thật sự là chủ nhân của thân thể xác thịt mình.

Dù người tin Chúa đang làm công chức gì trong xã hội, thì linh hồn của người đó phải luôn nghĩ tới tiêu chuẩn thật mà mình phải đạt được, đó là chức vụ thầy tế lễ nhà vua, là người thông thạo Luật pháp của Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Dù người tin Chúa nào được gọi *chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh, là dân thuộc về Đức Chúa Trời* này mà đang khi sống trên đất này người ấy không giữ một chức vụ nào trong Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ, thì chính Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời ở trong người ấy sẽ gìn giữ lòng và trí tưởng của người ấy được trọn vẹn ở trước mặt Đức Chúa Trời, vì trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người.

Thân thể xác thịt của tin Chúa dù người đó là nam hay nữ thì cũng là giống cái, có thể sẽ có một chức vụ gì trong xã hội loài người trên đất này, thì thân thể người đó vẫn phải thực hành chức phận của linh hồn mình đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định, như Sa-ra, tức là *người đàn bà có sự am hiểu vấn đề, là bà giáo, là cô giáo*, tức là chức vụ của người biết giảng và biết dạy luật pháp của Đức Chúa Trời cho những người thuộc về mình hay là thuộc về gia đình của mình.

Khi Áp-ram đã được Đức Giê-Hô-Va ban cho một tên mới là Áp-ra-ham, nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho linh hồn của Áp-ram một bốn tánh mới, một uy quyền mới, một sự tôn trọng mới theo sự chỉ định của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, đó là *“cha của nhiều dân tộc”*, mà ý nghĩa của chữ **tổ phụ** - father<sup>H1</sup> mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với Áp-ra-ham rằng: *“Này, phần Ta đây, Ta đã lập giao ước cùng người; vậy người sẽ trở nên tổ phụ của nhiều dân tộc. Thiên hạ chẳng còn gọi người là Áp-ram nữa, nhưng tên người sẽ là Áp-ra-ham, vì Ta đặt người làm tổ phụ của nhiều dân tộc.”* đó là chữ אב - ‘ab, số 001 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cha, chủ, tổ phụ, đầu trưởng, người đứng đầu;*

Vì danh chức này do Đức Giê-Hô-Va chỉ định cho Áp-ra-ham được như vậy, nên không sử dụng chữ **cha**, là ý nghĩa của đấng sinh ra các con cái trong xác thịt, nhưng gọi là **tổ phụ**, là chức thuộc về danh dự, thuộc về tiêu chuẩn thuộc linh đối với những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời gọi trở lại với Ngài, để được phục hồi quyền làm con kế tự Ngài.

Chính Áp-ra-ham phải trực tiếp làm công việc của chức danh theo tên gọi mới mà Đức Giê-Hô-Va đã ban cho mình và cho Sa-ra, vợ mình, đó là Áp-ra-ham phải dạy cho con cháu trong dòng dõi mình biết và làm theo đường lối (**đạo** - the way) của Đức Giê-Hô-Va, như Đức Giê-Hô-Va đã phán với Áp-ra-ham: *“Đoạn, Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: Phần người cùng dòng dõi người, từ đời nọ sang đời kia, sẽ giữ sự giao ước của Ta. Mỗi người nam trong vòng các người phải chịu phép cắt bì; ấy là giao ước mà các người phải giữ, tức giao ước lập giữa Ta và các người, cùng dòng dõi sau người. Các người phải chịu cắt bì; phép đó sẽ là dấu hiệu của sự giao ước giữa Ta cùng các người. Trải qua các đời, mỗi người nam trong vòng các người, hoặc sanh ở tại nhà, hoặc đem tiền ra mua nơi người ngoại bang, chẳng thuộc về dòng giống người, hễ lên được tám ngày rồi, đều phải chịu phép cắt bì. Chớ khá bỏ làm phép cắt bì cho ai sanh tại trong nhà người, hay đem tiền ra mua về; sự giao ước của Ta sẽ lập đời đời trong xác thịt của các người vậy. Một người nam nào không chịu phép cắt bì nơi xác thịt mình, sẽ bị truất ra khỏi ngoài dân sự mình; người đó là kẻ bội Lời giao ước Ta.”* (Sáng thế ký 17:9-14)

Mạng lệnh này vẫn tiếp tục được duy trì trong Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, như Đức Giê-Hô-Va đã phán, vì trước khi trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, Đức Chúa Jêsus Christ đã mạng lệnh cho các môn đồ của Ngài rằng: *“Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho Ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà Ta đã truyền cho các người. Và này, Ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.”* (Ma-thi-ơ 28:18-20)

Bản The Amplified Bible chép các câu trên như sau: *“Jesus approached and, breaking the silence, said to them, All authority (all power of rule) in heaven and on earth has been given to Me. Go then and make disciples of all the nation, baptizing them into the name of the Father and of the Son and of the Holy Spirit. Teaching them to observe everything that I have commanded you, and behold, I am with you all the days (perpetually, uniformly, and on every occasion), to the very close and consummation of the age.”*

Có nghĩa là: *Đức Chúa Jêsus đến gần, phá vỡ sự im lặng, phán cùng họ rằng: tất cả mọi quyền cai trị ở trên trời và trên đất đã giao cho Ta. Hãy đi và khiến muôn dân trở nên môn đồ của Ta, báp-têm họ vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh. Hãy dạy họ tuân theo mọi điều mà Ta đã mạng lệnh cho các người, và này, Ta ở cùng các người luôn mỗi ngày (vĩnh viễn, không thay đổi, trong mọi sự mọi việc) cho tới khi tận thế.*

Công việc mà Áp-ra-ham đã làm với con cái và nội nhà của người cũng đã và đang được tiếp tục duy trì trong dân Y-sơ-ra-ên và cho hết thảy mọi người nào sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ làm như Áp-ra-ham đã làm, vì đó là điều Đức Giê-Hô-Va đã phán và chính Thần của Đức Giê-Hô-Va tiếp tục làm công việc này cho tới khi tận thế.

Khi Áp-ra-ham đã chấp nhận tên mới mà Đức Giê-Hô-Va đã ban cho mình, thì Đức Giê-Hô-Va đã quyết

định trong lòng của Ngài rằng, Ngài sẽ tỏ cho Áp-ra-ham biết những sự mà Ngài sẽ làm đối với loài người trên đất này, ấy là để thử cho biết linh hồn của Áp-ra-ham sẽ nghĩ gì về điều Đức Giê-Hô-Va sẽ làm đối với những sự gian ác đang cai trị loài người trên đất này.

**Sáng thế ký 18:17-33:** Đức Giê-hô-va phán rằng: Lẽ nào Ta giấu Áp-ra-ham điều chi Ta sẽ làm sao? vì Áp-ra-ham chắc sẽ được trở nên một dân lớn và cường thịnh; các dân tộc trên thế gian đều sẽ nhờ người mà được phước. Ta đã chọn người đặng người khiến dạy các con cùng nội nhà người giữ theo đạo (the way - đường lối) của Đức Giê-hô-va, làm các điều công bình và ngay thẳng; thế thì, Đức Giê-hô-va sẽ làm cho ứng nghiệm Lời Ngài đã hứa cùng Áp-ra-ham. Đức Giê-hô-va phán rằng: Tiếng kêu oan về Sô-đôm và Gô-mô-rơ thật là quá, tội lỗi các thành đó thật là trọng. Ta muốn ngự xuống, để xem xét chúng nó ăn ở có thật như tiếng đã kêu thấu đến Ta chăng; nếu chẳng thật, thì Ta sẽ biết. Vậy, các đấng bèn từ đó đi qua hướng Sô-đôm; nhưng Áp-ra-ham hãy còn đứng chầu trước mặt Đức Giê-hô-va. Áp-ra-ham lại gần và thưa rằng: Chúa sẽ diệt người công bình luôn với người độc ác sao? Ngộ trong thành có năm mươi người công bình, Chúa cũng sẽ diệt họ hết sao? Há chẳng tha thứ cho thành đó vì có năm mươi người công bình ở trong sao? Không lẽ nào Chúa làm điều như vậy, diệt người công bình luôn với kẻ độc ác; đến nỗi kẻ người công bình cũng như người độc ác. Không, Chúa chẳng làm điều như vậy bao giờ! Đấng đoán xét toàn thế gian, há lại không làm sự công bình sao? Đức Giê-hô-va phán rằng: Nếu Ta tìm được trong Sô-đôm năm mươi người công bình, vì tình thương bấy nhiêu người đó Ta sẽ tha hết cả thành. Áp-ra-ham lại thưa rằng: mặc dầu tôi đây vốn là tro bụi, song tôi cũng dám cả gan thưa lại cùng Chúa. Hãy trong năm mươi người công bình rủi thiếu hết năm; vì có năm người thiếu Chúa sẽ diệt hết cả thành chăng? Ngài trả lời rằng: Nếu Ta tìm được có bốn mươi lăm người, Ta chẳng diệt thành đâu. Áp-ra-ham cứ thưa rằng: Ngộ trong thành chỉ có bốn mươi người công bình, thì sẽ ra sao? Ngài phán rằng: Ta sẽ chẳng diệt đâu, vì tình thương bốn mươi người này. Áp-ra-ham tiếp: Tôi xin Chúa đừng giận, thì tôi sẽ thưa: Ngộ trong đó chỉ có ba mươi người, thì sẽ ra sao? Ngài phán: Nếu Ta tìm trong đó có ba mươi người, thì Ta chẳng diệt đâu. Áp-ra-ham thưa rằng: Tôi đây cũng cả gan thưa cùng Chúa: Nếu chỉ có hai mươi người, thì lại làm sao? Ngài rằng: Vì tình thương hai mươi người đó, Ta sẽ chẳng diệt thành đâu. Áp-ra-ham lại thưa: Xin Chúa đừng giận, để cho tôi thưa chỉ một lần này nữa: Ngộ chỉ có mười người, thì nghĩ làm sao? Ngài phán rằng: Ta cũng sẽ chẳng diệt thành đâu, vì tình thương mười người đó. Khi Đức Giê-hô-va phán xong cùng Áp-ra-ham, thì Ngài ngự đi; còn Áp-ra-ham trở về trại mình.

Đức Giê-Hô-Va đã tỏ cho Áp-ra-ham biết điều Ngài sẽ làm, đó là Ngài sẽ huỷ diệt thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ vì những sự gian ác của những người sống trong hai thành đó, ấy là Đức Giê-Hô-Va thử cho biết Áp-ra-ham sẽ nghĩ gì về phần trách nhiệm của mình đối với quyết định của Đức Giê-Hô-Va với những sự gian ác của những người đang sống tại hai thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ, vì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn Áp-ra-ham đã được thắp sáng, thì tự linh hồn của Áp-ra-ham phải nhận biết trách nhiệm của mình ở trước mặt Đức Chúa Trời, vì trước khi loài người được tạo dựng nên trên đất này, Đức Giê-Hô-Va đã định trách nhiệm cho loài người phải làm đối với muôn vật ở trên đất này.

**Sáng thế ký 1:26-31:** Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, Ta sẽ ban cho các ngươi mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các ngươi. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì Ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Chữ **quản trị** - dominion<sup>H7287</sup> chép trong câu 26 trên, đó là chữ **רָדָה** - radah, số 7287 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *quyền cai trị, thống trị, trị vì, chế ngự; quyền thế, quyền chi phối, giày đạp dưới chân, chinh phục;*

Chữ **bắt phục tùng** - subdue<sup>H3533</sup> chép trong câu 28 trên, đó là chữ **כָּבַשׁ** - kabash, số 3533 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự chinh phục, bắt phải phục, bắt phải khuất phục, thống trị;*

Khi linh hồn Áp-ra-ham đã được phục hồi quyền kế tự Lời của Đức Chúa Trời, nghĩa là Áp-ra-ham đã thành lập được đức tin mình qua quyền phép của tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va và ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người đã được thấp sáng, thì linh hồn người được hưởng quyền kế tự Lời Đức Chúa Trời đã phán về mình, theo tiêu chuẩn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho loài người và ban phước cho loài người khi đã được dựng nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, đó là linh hồn của Áp-ra-ham phải thi hành quyền mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho mình, là phải quản trị đất, bắt đất phục tùng những sự chỉ định của Đức Giê-Hô-Va.

Chúng ta có thể thấy được Lễ thật này qua Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về loài người của những người nhận được sự cứu chuộc của Ngài, phải làm:

**Ma-thi-ơ 5:13-16: Các người là muối của đất; song nếu mất mặn đi, thì sẽ lấy giống chi mà làm cho mặn lại? Muối ấy không dùng chi được nữa, chỉ phải quăng ra ngoài và bị người ta đạp dưới chân. Các người là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thấp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các người hãy soi trước mặt người ta như vậy, đừng họ thấy những việc lành của các người, và ngợi khen Cha các người ở trên trời.**

Độ mặn của muối sẽ giữ cho các vật được muối bao phủ không bị hư hoại, không bị phân huỷ bởi các loại vi khuẩn hiện hữu trong môi trường chung quanh các vật đó, là bóng về quyền phép của Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời sẽ giữ vững phẩm chất thánh sạch của linh hồn người tin Chúa trước quyền lực của sự tội và sự chết đang cầm buộc thế gian mờ tối này. (Giăng 15:3).

Sự sáng có tác dụng giúp cho mắt của người ta nhìn thấy muôn vật chung quanh mình mà nhận biết công việc mình phải làm cho được an toàn. Sự sáng được chép đây là bóng về ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn loài người được thấp sáng bằng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, giúp cho linh hồn người ta kiểm soát mọi sự suy nghĩ, các tư tưởng đang có nơi tâm trí xác thịt mình, cùng biết những sự tối tăm đến từ ma quỷ với những sự cám dỗ, những sự giả mạo, những sự lừa dối, tức là những sự nghịch lại bổn tánh thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời. Sự sáng thật thuộc về sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời, chỉ có trong Lời của Đức Chúa Trời và chỉ được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh, là Thần Lễ thật mà thôi.

Khi linh hồn Áp-ra-ham được nghe Lời Đức Giê-Hô-Va phán về điều Ngài sẽ làm đối với hai thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ, thì chúng ta đã thấy công hiệu của tiếng phán, tức là Lời Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với linh hồn của Áp-ra-ham, đã thấp sáng ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi Áp-ra-ham, thì lập tức những sự vốn có nơi linh hồn của Áp-ra-ham được phục hồi và Áp-ra-ham đã dạn dĩ nói chuyện với Đức Giê-Hô-Va và lời của Áp-ra-ham có sự sáng soi dẫn nên người nhận biết sự công bình và sự gian ác khác nhau, mà biện luận với Đức Giê-Hô-Va về sự tha tội và sự phán xét, là công việc của Thần của Đức Giê-Hô-Va hành động trong lòng của những người nào đã được phục hồi thân phận mình, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về công việc của Đức Thánh-Linh sẽ làm, khi Ngài đến với những người đã được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ:

**Giăng 16:7-15: Dầu vậy, Ta nói thật cùng các người: Ta đi là ích lợi cho các người; vì nếu Ta không đi, Đấng Yên ủi sẽ không đến cùng các người đâu; song nếu Ta đi, thì Ta sẽ sai Ngài đến. Khi Ngài đến thì sẽ khiến thế gian tự cáo về tội lỗi, về sự công bình và về sự phán xét. Về tội lỗi, vì họ không tin Ta; về sự công bình, vì Ta đi đến cùng Cha, và các người chẳng thấy Ta nữa; về sự phán xét, vì vua chúa thế gian này đã bị đoán xét. Ta còn có nhiều chuyện nói với các người nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các người. Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng Danh Ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người. Mọi sự Cha có, đều là của Ta; nên Ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người vậy.**

Trong cuộc nói chuyện của Áp-ra-ham với Đức Giê-Hô-Va, Áp-ra-ham đã được biết rằng, để cứu được những người sống tại hai thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ, thì trong hai thành đó phải có những người công bình sống trong đó, hầu cho nhờ sự công bình, tức là sự sáng thật được tỏ ra từ những người công bình đó mà cứu được những người không công bình đang sống trong hai thành đó và cũng từ đây, Áp-ra-ham biết mình phải có trách nhiệm dạy đường lối của Đức Giê-Hô-Va cho cả nhà mình, hầu cho không có một người nào phải bị Đức Chúa Trời phán xét như dân của hai thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ kia phải bị.